

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HNGĐ – ST

Ngày: 14/7/2023

V/v: “*Không công nhận quan hệ
vợ chồng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN TỈNH HÒA BÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Huyền và ông Nguyễn Kim Hợp

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 97 /2023/ TLST - HNGĐ ngày 16/5/2023 về việc "Không công nhận quan hệ vợ chồng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST- HNGĐ, ngày 27/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thanh H - sinh năm 1977. Có đơn xin vắng mặt.

HKTT: Thôn PV, xã CD, huyện LS, tỉnh HB.

Bị đơn: Anh Huỳnh Thế Ph – sinh năm 1974. Có đơn xin vắng mặt.

HKTT: Thôn PV, xã CD, huyện LS, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 15/5/2023; Bản tự khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Bùi Thanh Huệ trình bày: Chị và anh Huỳnh Thế Ph chung sống với nhau từ năm 1995 nhưng do thiếu hiểu biết pháp luật nên không đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, lối

sống nên vợ chồng cãi chửi nhau. Từ khoảng tháng 02/2022 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã trầm trọng không thể hàn gắn được, anh chị không còn thương yêu, kính trọng nhau. Đề nghị Tòa án công nhận cho chị và anh Huỳnh Thế Ph không phải là vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung.

1/ Huỳnh Thị Lệ Ch - sinh ngày 24/8/1995.

2/ Huỳnh Thế C - sinh ngày 08/10/1997.

Hiện các con anh chị đã trưởng thành trên 18 tuổi, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Thế Ph trong biên bản lấy lời khai, biên bản tiếp cận công khai chứng cứ, biên bản hòa giải xác nhận anh và chị H chung sống như vợ chồng từ năm 1995 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn vợ chồng anh chị trầm trọng từ đầu năm 2022, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau. Từ tháng 02/2022 anh chị sống ly thân không quan tâm đến nhau, nay chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với anh. Đề nghị Tòa án không công nhận anh với chị H là vợ chồng.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung.

1/ Huỳnh Thị Lệ Ch - sinh ngày 24/8/1995.

2/ Huỳnh Thế C - sinh ngày 08/10/1997.

Hiện các con anh chị đã trưởng thành trên 18 tuổi, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

Biên bản xác minh ngày 31/5/2023 tại Phòng tư pháp của Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và tại Ủy ban nhân dân xã CD, huyện LS, tỉnh HB đều xác nhận chị Bùi Thanh H, sinh năm 1977 và anh Huỳnh Thế Ph, sinh năm 1974, cùng trú tại: Thôn PV, xã CD, huyện LS, tỉnh HB chung sống như vợ chồng từ năm 1995 nhưng không đăng ký kết hôn.

Đối với vụ án này theo quy định của pháp luật Tòa án không hòa giải về quan hệ hôn nhân; Tòa án đã hòa giải về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung thì các con của chị Huệ và anh Phương đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên

không đề nghị Tòa án giải quyết; Tài sản chung các đương sự tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết; Công nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết;

Ý kiến của Đại diện của Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân gia đình; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLTT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của TANDTC, VKSNDTC, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thanh Huệ.

+ Tuyên bố chị Bùi Thanh H và anh Huỳnh Thế Ph không phải là vợ chồng.

+ Về án phí: Chị Bùi Thanh Huệ phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Yêu cầu không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Thanh H với anh Huỳnh Thế Ph là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Anh Huỳnh Thế Ph cư trú tại thôn PV, xã CD, huyện LS, tỉnh HB nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Chị Bùi Thanh H, anh Huỳnh Thế Ph đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị H, anh Ph.

[2]. Nội dung vụ án

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thanh H và anh Huỳnh Thế Ph chung sống với nhau từ năm 1995 nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn. Quá trình chung vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau nguyên nhân là do bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng chị H, anh Ph sống ly thân từ tháng 02/2022 đến nay không quan tâm đến nhau. Chị Bùi Thanh H đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng với anh Ph, anh Huỳnh Thế Ph đồng ý.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 9 Luật hôn nhân và gia đình xét chị Bùi Thanh H và anh Huỳnh Thế Ph không đăng ký kết hôn nên quan hệ của chị H và anh Ph không được pháp luật công nhận là quan hệ vợ chồng. Do vậy yêu cầu của chị Bùi Thanh H là có căn cứ và được chấp nhận theo khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: không công nhận chị Bùi Thanh H và anh Huỳnh Thế Ph là vợ chồng.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh Ph có hai con chung: Huỳnh Thị Lệ Ch - sinh ngày 24/8/1995 và Huỳnh Thế C - sinh ngày 08/10/1997.

Hiện các con anh chị đã trưởng thành trên 18 tuổi, không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4]. Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[2.5]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Bùi Thanh H phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thanh H:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Bùi Thanh H và anh Huỳnh Thế Ph

2. Chị Bùi Thanh H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005531 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện LS;
- Chi cục Thi hành án DS H. LS;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Chu Thị Lan Anh